TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HSST
Ngày: 18/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ***Đinh Văn Hằng***

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Giang

- Bà Đỗ Thị Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đức Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/HSST, ngày 23/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/HSST- QĐ ngày 03/8/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/10/1982, tại Thuận Châu, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản Món Hà, xã X, huyện M, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Lò Văn Phiêng; Con bà: Bạc Thị Biêng; Vợ là Lò Thị Sương, sinh năm 1981; Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: (không); Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/5/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Bùi văn Q, sinh năm, 1966. Địa chỉ: khu 9, phường H, thành phố M, tỉnh Q; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 26/5/2021, Lò Văn C đi đến khu vực cổng Trung tâm y tế thành phố Móng Cái, gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Nhưng do chưa có tiền nên C thỏa thuận cầm chiếc điện thoại di động cho người đàn ông để mua ma túy, khi nào có tiền sẽ chuộc lại sau. Người đàn ông đồng ý và bảo C đi theo ông ta đến khu vực thuộc Thôn 5, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái. Tại đây, theo chỉ dẫn của người đàn ông, C đến cây cột điện ven đường lấy 01 gói ma túy được giấu trong chiếc khẩu trang, rồi cầm trong lòng bàn tay trái và lên sau xe

mô tô để người đàn ông chở về. Đến khoảng 12^{h}30’ cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Trần Nhân Tông và đường Trần Quang Khải thuộc Khu 8, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, thì bị Tổ công tác của Công an phường Trần Phú phối hợp với Công an phường Hải Hòa kiểm tra. Thấy vậy, người đàn ông điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, còn C thả chiếc khẩu trang bên trong có gói ma tuý xuống đất, nhưng bị phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của C gồm: 01 chiếc khẩu trang y tế nhãn hiệu THANH LONG, màu xanh, bên trong có 01 gói giấy màu trắng kích thước (2x0,5)cm chứa chất bột màu trắng đục.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, về thời gian, địa điểm, vật chứng bị thu giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng Bùi Văn Quảng (vắng mặt tại phiên tòa) tại cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/5/2021, anh đi đến ngã ba giao nhau giữa đường Trần Nhân Tông và đường Trần Quang Khải thuộc Khu 8, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái anh thấy lực lượng Công an yêu cầu hai người đàn ông ngồi trên một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda dừng lại để kiểm tra, ngay lúc này người đàn ông ngồi trước điều khiển xe bỏ chạy còn người đàn ông ngồi sau thì bị Công an giữ lại, khi bị giữ lại người này đã thả từ tay xuống đường một chiếc khẩu trang y tế thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ; Anh được Công an mời chứng kiến sự việc, người này khai nhận đó là ma túy heroine anh ta vừa mới mua được để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 961 ngày 31/5/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng đục thu giữ của Lò Văn C là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,168 (không phẩy một sáu tám) gam.

Tại bản cáo trạng số 83/CT - VKSMC ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự ; Xử phạt Lò Văn C 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", thời hạn C hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 26/5/2021;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam ma túy hoàn lại sau giám định đựng phong bì số 961/KLGĐ và 01 (một) khẩu trang y tế nhãn hiệu THANH LONG, màu xanh, đã qua sử dụng.

Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi bị cáo thực hiện là mua ma túy để sử dụng cho bản thân, số ma túy thu giữ của bị cáo được giám định là ma túy; loại Heroine; Tổng khối lượng là 0,168 gam đã thỏa mãn tình tiết quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp, vi phạm pháp luật hình sự, do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng

cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân không có mục đích vụ lợi, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng.

Đối với 0,11 gam ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 961/KLGĐ đây là vật nhà nước cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) khẩu trang y tế nhãn hiệu THANH LONG, màu xanh, đã qua sử dụng đây là vật bị cáo dùng để gói ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được cơ quan Điều tra thu thập theo đúng thủ tục, trình tự mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát, nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử C nhận.

[9] Án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định 861/QĐ - TTG, ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa, bị cáo có yêu cầu được miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án, có người đàn ông đã bán ma túy cho C, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[I]. Tuyên bố bị cáo: Lò Văn C.

Phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lò Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn C hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 26/5/2021.

[II]. Về xử lý vật chứng.

Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam ma túy hoàn lại sau giám định đựng phong bì số 961/KLGĐ và 01 (một) khẩu trang y tế nhãn hiệu THANH LONG, màu xanh, đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 105 /2021/THA ngày 26 tháng 7 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh Và Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

[III]. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C.

[IV]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- CATP. Móng Cái (CQCSĐT; NTG);
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu án văn; Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Văn Giang – Đỗ Thị Hân	**Đinh Văn Hằng**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Hằng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Móng Cái, ngày 18 tháng 8 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ..... phút, ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và Đỗ Thị Hân.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2021/HSST, ngày 23/7/2021 đối với bị cáo: Lò Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/10/1982, tại Thuận Châu, Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Bản Món Hà, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Khu 4, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Việc xác định vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không?

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

2. Xét tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đã được cơ quan Điều tra thu thập theo đúng thủ tục, trình tự mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

3. Việc xác định có hay không có căn cứ kết tội bị cáo?

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí có căn cứ kết tội bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4. Về hình phạt, các biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự :

-Về hình phạt: Xử phạt Lò Văn C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn C hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 26/5/2021.

- Tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

-Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có.

Kết quả biểu quyết 3/3 về hình phạt và về phần dân sự trong vụ án hình sự như trên đối với bị cáo.

5. Việc xác định bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không?

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí bị cáo không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

6. Về án phí hình sự, án phí dân sự, xử lý vật chứng, các vấn đề khác.

-Về án phí: Áp dụng. Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Huy phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

-Án phí dân sự: Không phải chịu.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 0,11 gam ma túy hoàn lại sau giám định đựng phong bì số 961/KLGĐ và 01 (một) khẩu trang y tế nhãn hiệu THĂNG LONG, màu xanh , đã qua sử dụng.

(Tình trạng các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 105 /2021/THA ngày 26 tháng 7 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh Và Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

* *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng khoản 1 Điều 331; Khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí các nội dung trên.

7. Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Kết quả biểu quyết 3/3 nhất trí nội dung: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: 3/3 biểu quyết không có.

Nghị án kết thúc vào hồi…....giờ..….phút..…, ngày 18 tháng 8 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Giang – Đỗ Thị Hân ***Đinh Văn Hằng***